

CƠ QUAN HIỆP HỘI

BÁO CÁO VỀ PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH HỘI PHÍ THƯỜNG NIÊN

1. Thực trạng tình hình hội phí thường niên VECAS:

Theo quyết nghị của Thường trực Hội đồng quản trị từ nhiệm kỳ I (1995), mức hội phí thường niên được căn cứ vào mức dự chi thường xuyên để duy trì hoạt động Hiệp hội + 10% dự phòng.

Các mức hội phí thường niên đã được thống nhất và áp dụng từ thời điểm đó đến nay gồm các mức:

- ❖ Mức 6.000.000 đồng: áp dụng cho các tổ chức tư vấn lớn thuộc các Bộ, các Tổng công ty 90.
- ❖ Mức 4.000.000 đồng: áp dụng cho các tổ chức tư vấn chuyên ngành các địa phương (trực thuộc các Sở), các công ty thuộc các tổng công ty 91
- ❖ Mức 2.000.000 đồng: áp dụng cho các tổ chức tư vấn nhỏ (thời đó là TNHH).

Mức khởi điểm để tính hội phí thường niên là 67 hội viên, chủ yếu là các đơn vị nông cốt hiện nay.

Từ sau nhiệm kỳ II, các thành viên Hiệp hội phần lớn có sự chuyển đổi về mô hình tổ chức theo Luật doanh nghiệp vì vậy lĩnh vực tư vấn đã có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong quá trình kết nạp hội viên mới, mức 4 triệu đồng và 2 triệu đồng là mức hội phí thường niên được áp dụng phổ biến. Tại thời điểm này chưa có sự điều chỉnh mức hội phí.

Nhiệm kỳ III (năm 2005), số lượng hội viên có khoảng 110 hội viên (tăng khoảng 40 hội viên) nhưng mức hội phí thường niên tăng không đáng kể vì chủ yếu vẫn là các tổ chức vừa và nhỏ. Bên cạnh đó, xuất hiện một số thành viên không đóng hội phí (khoảng 10 đơn vị).

Kể từ nhiệm kỳ III, mức thu hội phí thường niên đã hoàn toàn mất khả năng cân đối với các khoản chi thường xuyên của Hiệp hội. Tuy nhiên do Hiệp hội tăng cường các hoạt động khác mà chủ yếu là công tác đào tạo nên đã đảm bảo cân đối thu – chi và còn dư hàng năm.

Văn phòng thường trực Hiệp hội đã nhiều lần đưa kiến nghị ra các cuộc họp để xin điều chỉnh mức hội phí thường niên tuy nhiên đến nay vẫn chưa có quyết định để được điều chỉnh mức hội phí này.

Đến năm 2009, công tác đào tạo gặp nhiều khó khăn cùng với sự gia tăng của giá cả, các khoản thu của Hiệp hội không đủ cho các khoản chi và phải sử dụng đến nguồn dự trữ của các năm trước chuyển sang. Nếu kéo dài tình trạng này sẽ dẫn đến mất cân đối trầm trọng về tài chính của cơ quan Hiệp hội.

Nhiệm kỳ IV, việc điều chỉnh mức hội phí thường niên là cần thiết để đảm bảo duy trì các hoạt động của Hiệp hội, cơ quan Hiệp hội xin đề xuất phương án điều chỉnh mức Hội phí để Đại hội thông qua.

2. Cơ sở và dự kiến đề xuất phương án điều chỉnh hội phí thường niên:

a. Cơ sở đề xuất phương án điều chỉnh hội phí:

- Mức hội phí cũ xây dựng từ năm 1995 không còn phù hợp tại thời điểm hiện nay;
- Mức dự chi thay đổi lớn do có sự điều chỉnh của Nhà nước về lương, công tác phí;
- Các khoản chi phí phục vụ hoạt động văn phòng (điện, nước, xăng xe,...) cũng tăng nhiều lần so với khởi điểm ban đầu.
- Lượng hội viên gia nhập mới không nhiều, gia tăng số lượng hội viên không nộp niên phí. Theo thống kê hàng năm, số hội viên thực sự tham gia đóng hội phí thường niên thường chỉ chiếm khoảng 65%. (Tính tại thời điểm này khoảng 120 đơn vị)
- Tài chính năm 2009 mất khả năng cân đối mặc dù văn phòng thường trực Hiệp hội đã nỗ lực cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

b. Dự kiến phương án điều chỉnh hội phí:

Theo tính toán, để đảm bảo các mức chi thường xuyên cho các hoạt động Hiệp hội bao gồm:

- Lương, BHXH, BHYT theo quy định cho cán bộ nhân viên cơ quan Hiệp hội.
- Phụ cấp HDHH;
- Chi hợp BTTHĐHH (4 kỳ/năm), HĐHH (2 kỳ/năm), Đại diện khu vực (6 khu vực);
- Hội nghị toàn thể (1 năm /1 lần);
- Chi phí văn phòng (điện thoại, bưu phẩm, điện nước, sách báo, xăng xe,...);
- Các khoản hội phí tham gia các tổ chức trong nước, quốc tế ;
- Chi phí tham dự các hội nghị, hội thảo trong nước, quốc tế ;
- Chi phí đi công tác trong và ngoài nước;
- Chi phí khác để phục vụ hoạt động của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội;
- Dự phòng khoảng 10% (các khoản dự chi ở trên).

Mức dự chi tại thời điểm này là **900.000.000 đồng/năm**

Phương án 1. Tính theo doanh thu năm trước của tổ chức tư vấn:

Ưu điểm:

- Thể hiện được sự hợp lý về nghĩa vụ đóng góp (thu nhiều – đóng nhiều)
- Có cơ sở tính toán cụ thể theo số liệu báo cáo của đơn vị

Nhược điểm:

- Bất hợp lý theo cơ cấu ngành, vùng miền (có thể cùng quy mô như nhau nhưng mức hội phí thường niên có thể chênh lệch nhiều lần)

- Phải tính toán hàng năm, chờ số liệu của các đơn vị thì cơ quan Hiệp hội mới tính được
- Thiếu bình đẳng trong thành viên

Phương án 2. Tính theo số kỹ sư trong tổ chức.

Ưu điểm:

- Thể hiện sự bình đẳng về nghĩa vụ của các tổ chức tư vấn (nhiều cán bộ đóng nhiều, ít đóng ít).
- Dễ tính toán, hội viên chỉ cung cấp một lần số lượng, thông báo nếu có điều chỉnh

Nhược điểm:

- Thiếu bình đẳng giữa tổ chức tư vấn ở trung ương và địa phương. Số người như nhau nhưng thu nhập có thể khác nhau.
- Phải đưa ra giải pháp để ấn định mức tối thiểu, tối đa và làm tròn số để hài hòa hóa trong các đơn vị thành viên Hiệp hội vì sẽ tồn tại mức phí thấp (với các tổ chức tư vấn lượng kỹ sư dưới 30 người) và mức chi phí rất cao (đối với các tổ chức tư vấn từ 300 kỹ sư trở lên).

Phương án 3. Hài hòa hóa số lượng cán bộ, cơ cấu vùng miền, chuyên ngành kết hợp yếu tố trượt giá:

Ưu điểm:

- Khắc phục các nhược điểm hai phương án trên.
- Cách tính toán hướng đến sự công bằng, hợp lý.
- Ấn định mức thu, dễ dàng tính toán.

Nhược điểm:

- Sẽ có nhiều trường hợp không lượng hóa được chính xác mà phải căn cứ theo quá trình, kinh nghiệm để ấn định mức phí.
- Phải ấn định mức hội phí khác nhau do đó trong một số trường hợp cụ thể không tránh được sự bất hợp lý.

Dự kiến mức ấn định:

Kết hợp thực tế quy mô các tổ chức tư vấn hiện nay (số lượng cán bộ bình quân ở các tổ chức tư vấn vừa và nhỏ), cùng với sự trượt giá của đồng tiền (dự kiến khoảng 100% từ năm 1995 tới nay), Văn phòng Hiệp hội sẽ dự kiến đưa ra các mức hội phí thường niên như sau:

- Hội phí gia nhập Hiệp hội: 2 triệu đồng (thay vì 1 triệu trước đây).
- Mức tối thiểu: 4 triệu đồng (thay vì 2 triệu đồng trước đây)
- Mức tối đa: 15 triệu đồng.
- Các mức trung bình khác là : 6 triệu, 8 triệu, 10 triệu, 12 triệu.

Riêng Tổng Công ty tư vấn TEDI, Văn phòng Hiệp hội sẽ thống nhất với Tổng công ty và các đơn vị thành viên để áp dụng mức thu hợp lý nhất (thay cho mức 22 triệu đồng hiện nay).

3. Kết luận:

Theo phân tích trên, Văn phòng Thường trực Hiệp hội kiến nghị phê chuẩn việc điều chỉnh theo ***phương án 3.***

BẢNG KÊ NIÊN PHÍ HỘI VIÊN NĂM 2010
 (THEO ĐỀ XUẤT CỦA CƠ QUAN VĂN PHÒNG HIỆP HỘI
 ĐÃ ĐƯỢC THƯỜNG VỤ HỘI ĐỒNG HIỆP HỘI THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP
 NGÀY 22 THÁNG 5 NĂM 2010)

TT	Tên đơn vị	Mức
1	Công ty CP Tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt nam (CDC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
2	Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt nam (VNCC)	15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)
3	Công ty CP TVXD công nghiệp và đô thị VN (VCC)	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
4	Công ty CP Tư vấn thiết bị công nghệ và KĐXD (CONINCO)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
5	Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Khảo sát XD	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
6	Công ty CP Tư vấn đầu tư và phát triển xi măng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
7	Công ty CP nước và môi trường VN (VIWASE)	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
8	Công ty CP Tư vấn công trình VLXD (CCBM)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
9	Công ty CP Tin học và Tư vấn xây dựng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
10	Viện Khoa học công nghệ xây dựng	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
11	Tổng Công ty Tư vấn xây dựng thủy lợi Việt Nam	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
12	Tổng Công ty Tư vấn thiết kế GTVT (TEDI)	33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng)
13	Công ty CP Tư vấn đầu tư phát triển và xây dựng THIKECO	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
14	Công ty CP Tư vấn thiết kế và dịch vụ đầu tư (INFISCO)	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
15	Viện Nghiên cứu thiết kế trường học (IRDS)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
16	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1 (PECC1)	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
17	Công ty Khảo sát thiết kế và Tư vấn xây dựng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
18	Văn phòng Tư vấn và chuyển giao công nghệ xây dựng - Trường ĐHKT Hà Nội	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
19	Công ty Thiết kế và tư vấn xây dựng công trình Hàng không (ADCC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
20	Công ty CP Tư vấn xây dựng Petrolimex	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)

21	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT (TRICC-JSC)	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
22	Công ty Đầu tư phát triển công trình du lịch DETOURPRO	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
23	Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây lắp CDS	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
24	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Bưu điện (PTICC)	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
25	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và xây dựng Hà Nội (CDCC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
26	Công ty CP Tư vấn kiến trúc đô thị Hà Nội (UAC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
27	Công ty Kỹ thuật nền móng công trình COFEC	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
28	Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (Invesconsult)	
29	Công ty CP Thiết kế và tư vấn xây dựng Hà Nội (HADECON)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
30	Công ty TNHH Thiết kế và tư vấn xây dựng (ADC)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
31	Viện Khoa học công nghệ và kinh tế xây dựng Hà Nội	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
32	Công ty CP Tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
33	Công ty CP Tư vấn xây dựng và dịch vụ Hàng không	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
34	Xí nghiệp Tư vấn thiết kế chiếu sáng đô thị - Cty TNHH nhà nước MTV Chiếu sáng và Thiết bị đô thị	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
35	Công ty CP Thiết kế công nghiệp hoá chất (CECO)	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
36	Công ty CP Tư vấn Đầu tư xây dựng giao thông 1	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
37	Công ty CP Tư vấn và dịch vụ thương mại	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
38	Công ty Tư vấn xây dựng công trình thuỷ 1	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
39	Công ty TNHH Giao thông vận tải - Trường Đại học GTVT	
40	Công ty Tư vấn lắp máy LILAMA	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
41	Văn phòng Tư vấn thẩm định thiết kế và GDCLCT - Trường Đại học Thủy lợi	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
42	Viện Khoa học thuỷ lợi	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
43	Công ty CP Tư vấn VIGLACERA -TCT Gốm sứ VIGLACERA	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
44	Công ty Tư vấn xây dựng Thăng Long	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
45	Công ty CP Tư vấn thiết kế XD kinh doanh nhà - TCTXD Hà Nội	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)

46	Công ty Tư vấn đầu tư và xây dựng (HUD-CIC) - Bộ XD	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
47	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Việt Nam (VINACICO)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
48	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
49	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Đường sắt - RCIC	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
50	Công ty TNHH Trường Năng - 2 Ecom. Ltd	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
51	Công ty CP Thiết kế Xây dựng Hà Nội (HDC.JSC)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
52	Công ty CP Tư vấn đầu tư và phát triển Bưu điện Hà Nội	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
53	Công ty CP Tư vấn chất lượng chuyên nghiệp QUALIPRO	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
54	Công ty CP Tư vấn xây dựng Thành Nam	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
55	Công ty CP Tư vấn Đầu tư, Thiết kế và Khảo sát Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
56	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà - UCRIN	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
57	Công ty CP Tư vấn phát triển công nghệ xây dựng (CAD. JSC)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
58	Công ty CP tư vấn thiết kế và KĐXD Hà Nội HACODA	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
59	Công ty CP Đầu tư Phát triển Công nghệ Thăng Long	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
60	Công ty CP Tư vấn xây dựng thủy lợi Hà Tây – Hà Nội	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
61	Công ty CP Tư vấn xây dựng Giao thông Hà Nội (CTEC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
62	Công ty CP Đầu tư - Tư vấn xây dựng Hà Tây - Hà Nội	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
63	Công ty CP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
64	Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng Giao thông công chính Hải Phòng (TCIC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
65	Công ty Thép Việt - Nhật	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
66	Công ty CP Đầu tư và tư vấn xây dựng Á Châu (ACIC)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
67	Công ty CP Tư vấn thiết kế và giám định xây dựng Sao Việt	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
68	Công ty CP Tư vấn quy hoạch và thiết kế xây dựng Quảng Ninh	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
69	Công ty CP Xây dựng Giao thông Quảng Ninh (QECIC)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

70	Công ty CP Tư vấn xây dựng Sơn La	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
71	Trung tâm Tư vấn KSTK Đthị - Công ty CP XD, TM&PTĐT Sơn La	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
72	Công ty Tư vấn xây dựng thuỷ lợi và phát triển nông thôn Nghệ An	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
73	Công ty CP Tư vấn quy hoạch và thiết kế xây dựng Nghệ An	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
74	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Giao thông Nghệ An	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
75	Công ty Cổ phần Tư vấn 497	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
76	Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư T&D	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
77	Công ty Tư vấn xây dựng công trình giao thông - Sở GTVT Thái Bình	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
78	Công ty CP Tư vấn xây dựng thuỷ lợi Thái Bình	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
79	Công ty CP Tư vấn xây dựng Quảng Bình	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
80	Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông tỉnh Quảng Bình	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
81	Công ty CP Tư vấn và đầu tư Vinaconex	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
82	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng giao thông Thanh Hóa	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
83	Công ty CP Tư vấn xây dựng Vĩnh Phúc	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
84	Công ty CP Tư vấn xây dựng Lạng Sơn	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
85	Công ty CP Tư vấn xây dựng thuỷ lợi tỉnh Lạng Sơn	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
86	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Thừa Thiên Huế (TICCO)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
87	Công ty CP Tư vấn xây dựng Thừa Thiên Huế	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
88	Công ty CP Tư vấn xây dựng tỉnh Ninh Bình	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
89	Công ty CP Khảo sát thiết kế tỉnh Tuyên Quang	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
90	Công ty CP Tư vấn quy hoạch khảo sát thiết kế xây dựng Thái Bình	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
91	Công ty CP Tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
92	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng Bắc Ninh	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
93	Công ty CP Tư vấn thiết kế viễn thông tin học Hải Phòng	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

94	Công ty CP Tư vấn và đầu tư xây dựng Thái Nguyên	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
95	Trung tâm Tư vấn giám sát công trình giao thông Sơn La	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
96	Công ty TNHH Ứng dụng tiến bộ KHKTCTN xây dựng Thái Hoàng	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
97	Công ty Tư vấn tổng hợp Lai Châu	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
98	Trung tâm Tư vấn và KĐCLCT xây dựng Lai Châu	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
99	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Bắc Ninh	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
100	Công ty CP Tư vấn xây dựng Phú Thọ	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
101	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
102	Công ty CP Tư vấn & Đầu tư XD Điện Biên	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
103	Công ty CP Tư vấn Xây dựng & Công nghệ T-H	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
104	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Cao Bằng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
105	Công ty CP Tư vấn Quy hoạch và TKXD Hải Dương	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
106	Công ty TNHH Tư vấn Hạ tầng kỹ thuật Tây Bắc	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
107	Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng Bắc Giang	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
108	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Miền Trung	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
109	Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng GTCC Đà Nẵng	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
110	Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng Đà Nẵng	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
111	Công ty Tư vấn xây dựng công trình giao thông 5	
112	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng - TCT Xây dựng Miền Trung	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
113	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công trình (Quảng Ngãi)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
114	Công ty CP Tư vấn thiết kế giao thông Bình Định	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
115	Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
116	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
117	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng (ADC) Khánh Hòa	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
118	Công ty Tư vấn xây dựng thủy lợi Khánh Hòa	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

119	Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Khánh Hòa	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
120	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng giao thông Đức Lai - Khánh Hoà	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
121	Công ty Cổ phần Tư vấn kiến trúc và xây dựng Khánh Hòa	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
122	Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Kon Tum	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
123	Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Gia Lai	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
124	Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng Gia Lai	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
125	Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
126	Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng công trình giao thông 1 - Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 1 (Đăk Lăk)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
127	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng C.W.S	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
128	Công ty CP tư vấn Xây dựng Bình Thuận	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
129	Công ty CP Tư vấn Xây dựng tổng hợp (NAGECCO)	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
130	Công ty TNHH Khảo sát thiết kế tư vấn Sài Gòn (SACD)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
131	Công ty CP Tư vấn kiến trúc và xây dựng TPHCM	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
132	Công ty Kiểm định xây dựng Sài Gòn (SCQC)	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
133	Công ty Tư vấn xây dựng công trình giao thông 7 (TECCO 7) - Bộ GTVT	
134	Công ty Tư vấn xây dựng công trình 625	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
135	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng (SACA)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
136	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (Waseco)	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
137	Công ty CP Tư vấn thiết kế GTVT phía Nam (TEDI SOUTH)	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
138	Công ty Tư vấn xây dựng Điện 2	12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)
139	Công ty CP Tư vấn xây dựng Thủy lợi 2 (HEC 2)	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)
140	Công ty Tư vấn xây dựng Công trình Giao thông công chính TP. HCM	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
141	Phân viện Khoa học công nghệ GTVT TP. HCM	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
142	Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp dân dụng (IDCo)	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)

143	Công ty Tư vấn xây dựng - Tổng Công ty Xây dựng 4	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
144	Công ty CP Tư vấn Đầu tư Công nghệ Đại Hà	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
145	Trung tâm Tư vấn và phát triển Điện (ECD)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
146	Công ty Tư vấn xây dựng Meinhardt Việt Nam	20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)
147	Công ty CP khoáng sản và Tư vấn Đầu tư FICO (FICO CI)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
148	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Vạn Thắng Lợi	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
149	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế kỹ thuật Tân Đông Dương	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
150	Công ty TNHH Conell Wagner Việt Nam	20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)
151	Công ty TNHH Davis Langdon & Seah Việt Nam	20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)
152	Công ty CP Thiết kế tư vấn xây dựng Cần Thơ	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
153	Công ty CP Tư vấn xây dựng ACI	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
154	Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Long An	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
155	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
156	Công ty CP Tư vấn xây dựng Tiền Giang (ACT)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
157	Công ty CP Tư vấn xây dựng Vĩnh Long (VICJOSCO)	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
158	Công ty CP Tư vấn xây dựng Đồng Nai	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
159	Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng tổng hợp Bà Rịa Vũng Tàu	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
160	Công ty CP tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đồng Tháp	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
161	Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng NN	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
162	Công ty CP Tư vấn Đầu tư xây dựng NN	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
163	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Nông nghiệp và PTNT Tây Ninh	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
164	Công ty Tư vấn xây dựng Tỉnh Bến Tre	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
165	Viện Điện - Điện tử Tin học TP. Hồ Chí Minh	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
166	Công ty CP tư vấn Thiết kế xây dựng Bưu chính Viễn thông	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
167	Công ty TNHH Tư vấn giám sát thiết kế công trình cơ điện Đại	4.000.000 đồng

	Dương (SEAS C ₀)	(Bốn triệu đồng)
168	Công ty TNHH Tư vấn kiến trúc xây dựng AB&C	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
169	Công ty CP Tư vấn KĐXD Bà Rịa - Vũng Tàu	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
170	Công ty TNHH Tư vấn M.V.H	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
171	Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng D&C	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
172	Trung tâm TV Chiếu sáng và tiết kiệm Năng lượng - CTy CP Bóng đèn phích nước Rạng Đông	8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)
173	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Hà Tĩnh	6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)
174	Tập đoàn Khoa học và Công nghệ - IGC Group	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
175	Công ty CP tư vấn Phát triển (Cần Thơ)	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
176	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư & Xây dựng Hoà Bình	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
177	Công ty TNHH Đầu tư và Tư vấn XD Phú An Thành	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
178	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nam Thiên	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
179	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Hà Khương	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
180	Công ty Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phương Việt	4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)
181	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 3	10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)